

PHÒNG GD&ĐT PHÚ GIÁO
TRƯỜNG MẦM NON TAM LẬP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:38 /KH-MNTL

Tam Lập, ngày 02 tháng 10 năm 2023

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Mầm non
Năm học 2023-2024

Căn cứ Quyết định số 2031/QĐ-UBND ngày 10/8/2023 của Ủy ban Nhân Dân tỉnh Bình Dương ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với GDMN, Giáo dục phổ thông và Giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Căn cứ Công văn số 2328/SGD&ĐT-GDMN ngày 6/15/9//2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Mầm non (GDMN) năm học 2023-2024;

Căn cứ Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 16/9/2019 của UBND huyện Phú Giáo về Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Phát triển GDMN giai đoạn 2018 - 2025”;

Căn cứ công văn số 326/PGD&ĐT-GDMN ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Phòng Giáo dục Đào tạo Phú Giáo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Mầm non năm học 2023 - 2024;

Căn cứ tình hình thực tế của đơn vị và kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2022- 2023;

Trường Mầm Non Tam Lập xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 cụ thể của đơn vị như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

*** Tình hình đội ngũ**

Biên chế CBGVNV năm học 2023-2024: 24/22 nữ trong đó:

+ CBQL: 02, trình độ chuyên môn Đại học Mầm non

+ Giáo viên: 14 trong đó 13/14 đạt chuẩn trình độ, cụ thể

- ĐH: 10

- CĐ: 03

- TC: 01

+ Nhân viên: 08 trong đó Y tế 01, Kế toán 1, bảo vệ 02, phục vụ: 01 cấp dưỡng 03

Về trình độ đào tạo đạt theo quy định cụ thể:

- Kế toán: Đại học
- Y tế: trung cấp
- CD: 03 có chứng nhận

*** Thuận lợi**

Được sự chỉ đạo và quan tâm hướng dẫn của lãnh đạo, chuyên viên phòng Mầm non phòng Giáo Dục và Đào tạo Phú Giáo.

Sự quan tâm của Đảng Ủy, Chính quyền địa phương.

Sự phối hợp tích cực của Ban đại diện Cha mẹ Học sinh và các ban ngành, đơn vị trú đóng trên địa bàn

Đội ngũ CBGVNV đa số trẻ, có phẩm chất đạo đức, năng lực và tinh thần trách nhiệm cao luôn khắc phục mọi khó khăn hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

Tỷ lệ đạt chuẩn về trình độ chuyên môn cao.

*** Khó khăn**

Địa bàn xã rộng, dân cư thưa, sống không tập trung, có nhiều dân nhập cư đến làm ăn theo mùa vụ và chỗ ở không cố định.

Một số hộ gia đình sống nơi không có sóng wifi, mạng điện thoại nên khó khăn trong việc cập nhật thông tin, tuyên truyền của trường;

Một số trang thiết bị đèn, điện, công nghệ thông tin trang cấp lâu năm hư hỏng nhiều.

Diện tích trường rộng, có nhiều phòng thiết kế theo trường Tiểu học, số học sinh ít nên việc bố trí sắp xếp môi trường chưa thẩm mỹ.

Cơ sở hạ tầng được kết nối sửa chữa nhiều lần nên hệ thống điện, nước không đồng bộ thường hay hư hỏng

Sân vườn rộng, nhiều cây xanh, nhân sự ít nên mùa mưa lá rụng nhiều, ẩm thấp

Căn cứ vào tình hình thực tế trường Mầm Non Tam Lập xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ cụ thể trong năm học 2023 – 2024 như sau:

II. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lí nhà nước về GDMN; chú trọng đổi mới công tác quản lí, quản trị nhà trường theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt, năng lực tự chủ, thực hiện tốt dân chủ cơ sở; tăng cường quản lí, hỗ trợ con em công nhân cụm công nghiệp (CCN); Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số trong công tác quản lí và nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

2. Cùng cố, phát triển mạng lưới trường, lớp gắn với công tác rà soát sắp xếp, quy hoạch định hướng xây dựng mầm non thứ 2 trên địa bàn đến năm 2030; tăng cường các giải pháp huy động trẻ nhà trẻ và mẫu giáo dưới 5 tuổi đến trường; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo 5 tuổi (PCGDMNTNT).

3. Đẩy mạnh phát triển chương trình GDMN phù hợp với điều kiện của địa phương, của đơn vị, khả năng và nhu cầu của phụ huynh. Tiếp tục thực hiện các Chuyên đề, Chương trình đề đổi mới, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em.

4. Đảm bảo các điều kiện thực hiện Chương trình GDMN: về số lượng giáo viên, bố trí bảo đảm tối thiểu 02 GV/ lớp; nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ quản lý (CBQL) và giáo viên mầm non (GVMN), có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng; đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, tài liệu, học liệu mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới GDMN.

5. Thực hiện Chủ đề năm học **“Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm”** gắn kết với việc nâng cao chất lượng thực hiện Chuyên đề **“Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2025”**.

Phần A: NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ CÁC GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

I. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

1. Triển khai kịp thời, hiệu quả các văn bản, chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN

a. Yêu cầu

Thực hiện kịp thời các văn bản, chính sách về chỉ đạo về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN; Tiếp tục thực hiện đúng, đủ các quy định tại Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 14/9/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về việc hỗ trợ phát triển GDMN trên địa bàn tỉnh Bình Dương (theo Nghị định số 105/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển GDMN). Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết 01/2023/NQ-HĐND ngày 19/5/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương về quy định các khoản thu và mức thu các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Dương, tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển GDMN; chuẩn bị các điều kiện hướng đến phổ cập giáo dục mầm non trẻ em mẫu giáo (PCGDMNTEMG) ở những nơi có điều kiện; phát triển GDMN cho trẻ em dưới 5 tuổi.

Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình

Nâng cao hiệu quả công tác, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với cơ sở GDMN;

b. Biện pháp

Tham mưu phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện đúng, đủ các quy định tại Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 14/9/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về việc hỗ trợ phát triển GDMN trên địa bàn tỉnh Bình Dương (theo Nghị định số 105/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển GDMN); đặc biệt tích cực triển khai các văn bản, chính sách về GDMN. Xây dựng quy chế thu- chi đúng theo Nghị quyết 01/2023/NQ-HĐND ngày 19/5/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương về quy định các khoản thu và mức thu các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bình Dương,

Tham mưu đầu tư cơ sở vật chất xây dựng trường lớp

Thực hiện nghiêm túc các quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo về GDMN¹

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 16/9/2019 của UBND huyện Phú Giáo về Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Phát triển GDMN giai đoạn 2018 - 2025” phù hợp với tình hình cụ thể của địa phương.

Giao quyền tự chủ về quản lý theo tổ, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, gắn với nâng cao trách nhiệm giải trình trước đơn vị, phụ huynh, tăng cường sự tham gia của gia đình và xã hội trong giám sát các hoạt động CSNDGD; tăng cường công tác đối thoại giữa nhà trường với cha mẹ trẻ và các lớp, cá nhân liên quan về các vấn đề xã hội đang quan tâm. Giao quyền chủ động cho tổ trưởng, giáo viên trong công tác lập Kế hoạch, phát triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện thực tế địa phương.

c. Chỉ tiêu

- 100 % CBGVNV tiếp nhận các văn bản có liên quan, được hưởng các chế độ chính

- Chuẩn bị đảm bảo đủ các điều kiện để thực hiện chương trình

¹Lưu ý các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành: Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập; Nghị định 71/2020/NĐ-CP, ngày 30/6/2020 quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn đào tạo giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở; Thông tư 30/2021/TT-BGDĐT, ngày 05/11/2021 quy định quy trình biên soạn, thẩm định, phê duyệt và lựa chọn tài liệu để sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non; Thông tư 45/2021/TT-BGDĐT, ngày 31/12/2021 quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 quy định việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non; Thông tư 49/2021/TT-BGDĐT, ngày 31/12/2021 ban hành Quy chế hoạt động nhóm trẻ độc lập, lớp mẫu giáo độc lập, lớp mầm non độc lập dân lập và tư thục; Thông tư 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 ban hành Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo; Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình GDMN; Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 ban hành Điều lệ trường mầm non...

- 100 % CBQLGV ứng dụng các phần mềm giáo dục, quản lý
- 4/4 Tổ trưởng tổ chuyên môn- Văn phòng chịu trách nhiệm nội dung, công việc đã giao trách nhiệm trước hiệu trưởng và hội đồng sư phạm
- Đảm bảo tối thiểu 1/3 GV-CD được kiểm tra HĐSPNG, chuyên môn cấp dưỡng; 2/3 được kiểm tra chuyên đề theo kế hoạch
- 100 % các bộ phận tài chính, y tế, bảo vệ, phục vụ được kiểm tra tối thiểu 1 lần

2. Đổi mới công tác quản lý

a. Yêu cầu:

Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ, dân chủ, công khai gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình. Giao quyền tự chủ về quản lý thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, các tổ, giáo viên trong công tác lập kế hoạch, phát triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện thực tế địa phương, gắn với nâng cao trách nhiệm giải trình.

b. Biện pháp

Đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý, quản trị nhà trường; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong GDMN; Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và thực hiện công khai theo qui định.

Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong đơn vị. Tăng cường kiểm tra nội bộ, giám sát các khoản thu đầu năm học;

Tăng cường đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề, bảo đảm đúng quy định, linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị, địa phương; Sử dụng hệ thống hồ sơ sổ sách đúng quy định, khoa học, tinh gọn, hiệu quả.

c. Chỉ tiêu

100 % viên chức nhà trường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nhân sự, tài chính, kế hoạch giáo dục, SCGL ngành, CSGL Quốc gia

Các tổ sinh hoạt chuyên môn linh hoạt thời gian, hình thức chia thác hiệu quả hình thức họp Onlie

3. Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với cơ sở GDMN.

a. Yêu cầu

Đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá theo hướng hiệu quả, đề cao vai trò giám sát, tư vấn, hỗ trợ, không gây áp lực cho giáo viên; bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, thực chất, hiệu quả nhằm mục đích thực hiện

nghiêm túc các quy định và nâng cao chất lượng thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

b. Biện pháp:

Tăng cường công tác tham mưu với Phòng GDĐT, công tác phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Tam Lập, các ban, ngành, đoàn thể, huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư, phụ huynh trong việc quản lý GDMN;

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học, thành lập ban kiểm tra, tư vấn, chú trọng kiểm tra điều kiện bảo đảm chất lượng nuôi dưỡng,

Thành lập Ban kiểm tra ATTP có sự kết hợp Phụ huynh học sinh

c. Chỉ tiêu

- Đảm bảo 1/3 GV được kiểm tra HĐSPNG
- 6/6 nhóm lớp được kiểm tra chuyên đề
- 100 % Cấp dưỡng được kiểm tra năng lực chuyên môn
- Tài chính 1 năm kiểm tra 02 lần vào tháng 12 và tháng 5
- Công tác y tế văn thư kiểm tra tối thiểu 02 lần/ năm
- Môi trường, điều kiện vệ sinh ATTP được tra hàng tháng
- Công tác PCC được kiểm tra tối thiểu 1 tháng/ lần

II. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất

1. Rà soát tham mưu quy hoạch hợp lý mạng lưới trường lớp

Tham mưu UBND xã Tam lập trong công tác quy hoạch, bố trí quỹ đất để xây dựng trường MN Tam Lập thứ 2 đẩy mạnh việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, chính sách về huy động nguồn lực của xã hội đầu tư cho GDMN theo quy định² hướng tới đáp ứng nhu cầu chăm sóc giáo dục con công nhân, người lao động ở khu vực có KCN,

Xây dựng Thư viện GDMN, thư viện số nhằm hỗ trợ giáo viên, cán bộ quản lý và các bậc cha mẹ khai thác tài nguyên thông tin trên các kênh truyền thông, xây dựng thư viện

2. Tăng cường các nguồn lực đầu tư cho GDMN

a. Yêu cầu

Ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu bảo đảm thực hiện Chương trình GDMN mới; Tiếp tục lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình, dự án và triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Đảm bảo cơ sở vật chất thực hiện chương trình GDMN, phổ thông giai đoạn 2018 - 2025”.

² Nghị định số 69/2008/NĐ-CP và 35/NQ-CP ngày 04/06/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 – 2025.

Có kế hoạch bảo quản, khai thác, sử dụng có hiệu quả thiết bị đồ dùng đồ chơi hiện đại từ nguồn kinh phí ngân sách do Sở GDĐT đầu tư trang cấp.

b. Biện pháp

Phân chia trẻ vào các nhóm lớp đúng độ tuổi theo điều lệ trường Mầm non.

Tăng cường các biện pháp sắp xếp trang trí nhóm lớp, với các nội dung phong phú, phù hợp theo từng chủ điểm hàng tháng với độ tuổi trẻ, tạo môi trường sư phạm Xanh - sạch - đẹp- an toàn để tập trung duy trì sĩ số học sinh.

Phát động phong trào làm đồ dùng đồ chơi tự tạo làm phong phú góc chơi của trẻ.

Xây dựng kế hoạch sử dụng, bảo quản các trang thiết bị, tham mưu lãnh đạo tu sửa cơ sở vật chất, trang cấp các trang thiết bị hư hỏng, hết hạn sử dụng.

Phối hợp các ban ngành, chính quyền địa phương vận động trẻ ra lớp và tham mưu công tác XHHGD hỗ trợ phương tiện, trợ cấp tiền ăn cho trẻ có hoàn cảnh khó khăn ra lớp.

Tham mưu cải tạo sơn sửa tường bong tróc nhằm tạo cảnh quan thẩm mỹ trường lớp.

c. Chỉ tiêu

Trong năm học 2023-2024 với tổng số lớp 6 lớp, 6 phòng học được trang bị đầy đủ đồ dùng, trang thiết bị phục vụ cho trẻ (trong đó ưu tiên cho trẻ 5 tuổi). Đội ngũ CBVC đáp ứng đủ theo yêu cầu điều lệ trường mầm non.

3. Nâng cao chất lượng kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường Mầm non đạt chuẩn quốc gia

a. Yêu cầu

Có kế hoạch, phối hợp các nguồn lực sửa chữa cơ sở vật chất và bảo đảm các tiêu chí duy trì chất lượng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ GDĐT

b. Biện pháp

Tiếp tục thực hiện rà soát các tiêu chí đạt kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận đạt chuẩn quốc gia.

Từng bước tham mưu bố trí góc thư viện, thư viện xanh, xây dựng thư viện trong trường mầm non theo lộ trình quy định, nhằm đạt các tiêu chí khi tổ chức công nhận lại.

III. Cũng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; tiến tới phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo vào năm 2030

a. Yêu cầu

1. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc công tác PCGDMNTENT theo Nghị định số 20/1014 ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập chống mù chữ; Thông tư

số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục đạt chuẩn phổ cập giáo dục trẻ 5 tuổi.

2. Tham mưu Ban chỉ đạo PCGD-XMC xã căn cứ vào Kết luận số 51-KL/TW, Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” tham mưu cho ủy ban nhân dân kế hoạch huy động trẻ em mẫu giáo phù hợp với định hướng phát triển GDMN và điều kiện của địa phương, góp phần nâng cao chất lượng

3. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo kết quả thực hiện PCGD-XMC theo quy định; thực hiện tốt công tác phối hợp điều tra, xử lý, cập nhật số liệu theo phần mềm PCGD-XMC bảo đảm đầy đủ, kịp thời, chính xác; tăng cường ứng dụng CNTT trong lưu trữ hồ sơ phổ cập. thực hiện cập nhật đầy đủ số liệu theo quy định vào phần mềm phổ cập giáo dục - xóa mù chữ; rà soát, đối chiếu, so sánh số liệu trẻ em giữa báo cáo thống kê và báo cáo phổ cập để đảm bảo tính chính xác.

b. Biện pháp

Tiếp tục chủ động cải tạo, nâng cấp trường lớp, để tăng thêm chỗ học tốt cho trẻ, ưu tiên cho trẻ 5 tuổi được học trong trường để chuẩn bị tốt tâm thế vào lớp 1 tiểu học.

Tiếp tục tham mưu Ban chỉ đạo, phối hợp các ban ngành địa phương phối hợp thực hiện công tác điều tra trẻ trong độ tuổi mầm non, trẻ khuyết tật của địa phương, tham mưu biện pháp huy động trẻ 5 tuổi đến trường đạt hiệu quả, thực hiện nghiêm túc, thực chất chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ.

Tăng cường các biện pháp duy trì sĩ số lớp, tỷ lệ chuyên cần, tỷ lệ bé ngoan và đưa vào tiêu chuẩn thi đua của đơn vị. Kịp thời tuyên dương, khen thưởng những lớp đạt tỉ lệ chuyên cần cao.

Thực hiện các biện pháp phối hợp với Ban ngành đoàn thể, đẩy mạnh công tác tuyên truyền GDMN cho phụ huynh, cộng đồng nhằm huy động tỷ lệ trẻ ra lớp đạt chỉ tiêu.

Phấn đấu đạt chất lượng tốt nhất các tiêu chuẩn phổ cập; duy trì kết quả đạt chuẩn phổ cập PCGDMNTNT, đảm bảo lộ trình hoàn thành mục tiêu PCGDMNTMG

c. Chỉ tiêu

Tổng số trẻ ra lớp hiện tại: 116 trẻ trong đó NT: 04 trẻ, MG: 112

Tổng số trẻ huy động toàn xã (hiện tại):

+ NT: 56/28 tỷ lệ 15 %

+ Trẻ 3 tuổi : 41/48 tỷ lệ 85 %

+ Trẻ 4 tuổi : 49/56 tỷ lệ 88 %

+ Trẻ 5 tuổi: 66/66 tỷ lệ 100 %

*** Phân đầu huy động trẻ ra lớp**

Trẻ nhà trẻ: 38%

Trẻ mẫu giáo: 94%

Trẻ 5 tuổi ra lớp: 100%

Phân đầu tỉ lệ chuyên cần 93%; bé ngoan đạt 90%. Riêng trẻ MG 5 tuổi chuyên cần đạt 95% trở lên; bé ngoan đạt 93%.

100% các nhóm lớp thực hiện tốt việc tuyên truyền trên bản tin bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú thu hút các bậc phụ huynh tham gia và hưởng ứng.

Tất cả trẻ khuyết tật ra lớp được quan tâm và học hoà nhập trong các nhóm lớp

100 % các lớp trang bị đầy đủ các trang thiết bị dạy học tối thiểu theo Thông tư số 01/VBHN-BGDĐT ngày 23/3/2015 của Bộ GDĐT

100 % nhân viên Cấp dưỡng được bồi dưỡng, cập nhật kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm

100 % trẻ 5 tuổi được đánh giá sát thực từng tiêu chí thông qua phiếu đánh giá bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi.

100% trẻ hoàn thành chương trình giáo dục mầm non.

66/66 trẻ 5 tuổi trong địa bàn ra lớp đạt 100%.

Huy động trẻ nhà trẻ đạt 38%; tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo đạt 94%, huy động trẻ 5 tuổi đạt 100%.

Có kế hoạch đánh giá các tiêu chí kiểm định chất lượng Giáo dục theo từng năm

IV. Nâng cao chất lượng hoạt động, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em

1. Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh; bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em

a. Yêu cầu

Thực hiện các văn bản chỉ đạo về công tác phòng, chống dịch theo chỉ đạo của các cấp theo từng giai đoạn, từng năm học, kế hoạch tháng, tuần.

b. Biện pháp

Sẵn sàng thích ứng linh hoạt với tình hình thiên tai, dịch bệnh; đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ. Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN

Thực hiện nghiêm túc quy định³ về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích và phòng, chống bạo hành trẻ em trong cơ sở GDMN; chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ, quan tâm giám sát việc thực hiện kết luận kiểm tra và xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức và cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

c. Chỉ tiêu

- 100 trẻ đảm bảo an toàn thể chất và tinh thần
- Đơn vị không xảy ra nguồn dịch bệnh
- 100% các lớp có bảng tin và có các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho trẻ

2. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

* Thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe

a. Yêu cầu

Thực hiện tốt công tác y tế trường học theo quy định, bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới.

Xây dựng chế độ ăn cân đối, đa dạng hợp lý, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị theo quy định, đảm bảo cơ cấu dinh dưỡng phù hợp với nhóm tuổi và điều kiện thực tế của địa phương theo quy định.

Trẻ phát triển bình thường: 89/117; Tỷ lệ: 76.06 %.

- + Suy dinh dưỡng nhẹ cân: 0
- + Suy dinh dưỡng Thấp còi: 5/1; Tỷ lệ: 4.27 %
- + Suy dinh dưỡng gầy còm: 2/1; Tỷ lệ: 1.7 %
- + Suy dinh dưỡng 2 thể: 4/1 ; Tỷ lệ: 3.41 %
- + Thừa cân: 8/4; Tỷ lệ: 6,83 %
- + Béo phì: 10/4; Tỷ lệ: 8.54 %.

Đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự phục vụ, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe;

b. Biện pháp

Kiên toàn ban chỉ đạo, xây dựng kế hoạch, phương án chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh; Phối hợp với ngành Y tế địa phương trong việc thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh (đau mắt đỏ, dịch Covid-19 và các dịch bệnh khác...), trang bị các trang thiết bị trong phòng

³ Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; Nghị định 80/2017/NĐ-CP quy định về môi trường an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường.

chống dịch bệnh. Xây dựng các phương án sẵn sàng ứng phó với những diễn biến phức tạp, tạo điều kiện cho đội ngũ thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ em theo quy định của Chương trình GDMN phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương nếu xảy ra thiên tai, dịch bệnh.

Thực hiện điều tra khẩu dinh dưỡng Nutrikids trước khi tổ chức cho trẻ ăn một tuần, đảm bảo nhu cầu năng lượng của trẻ tại trường đạt từ 70 -> 80% kcal/ngày đối với nhà trẻ, 60 -> 70% kcal/ ngày đối với trẻ mẫu giáo. Nghiêm túc thực hiện kiểm thực 3 bước và lưu mẫu thực phẩm đúng quy định, công khai chế độ ăn, định mức tiền ăn 33.000đ/ngày, hàng ngày công khai bảng tin nhà trường.

Kiện toàn Ban chăm sóc sức khỏe, và Tổ tự quản xây dựng kế hoạch hoạt động, phân công phân nhiệm và triển khai thực hiện các nội dung chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, kiểm soát an toàn vệ sinh thực phẩm... cụ thể, đầy đủ, kịp thời.

Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; tiếp tục đưa các nội dung Chuyên đề “Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ” vào nhiệm vụ thường xuyên trong các hoạt động GDMN; tạo điều kiện cho CBGVNV tham gia lớp tập huấn giáo dục kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo quy định⁴; thường xuyên kiểm tra chất lượng bữa ăn tại lớp đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm, bảo đảm cân đối, hợp lý về dinh dưỡng, đa dạng thực phẩm và phù hợp với cá nhân trẻ, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ.

Nâng cao năng lực cho đội ngũ giáo viên, nhân viên trong công tác đảm bảo an toàn, phòng chống bạo lực học đường, tổ chức ăn bán trú, giáo dục an toàn giao thông, lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống tai nạn thương tích vào chương trình chăm sóc,

Xây dựng kế hoạch và thực hiện có hiệu quả công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn nhằm phát hiện và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ; tăng cường công tác kiểm tra.

Tăng cường các hoạt động vệ sinh, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ; đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, luyện tập một số thói quen tốt về tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe cho trẻ; thực hiện tốt công tác y tế trường học,

Tổ chức khám sức khỏe định kỳ 2l/năm và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới; tăng cường các hoạt động vệ sinh, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ em trong nhóm lớp,

⁴ Tại Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/05/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục

Xây dựng, nhân rộng các mô hình nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, đặc biệt là mô hình phối hợp nhà trường, gia đình, cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non; tăng cường phổ biến kiến thức chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình và cộng đồng; Huy động sự đóng góp của phụ huynh, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong, kết hợp với chính sách hỗ trợ của nhà nước để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng phục vụ việc tổ chức bữa ăn bán trú.

Phối hợp tích cực với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ để phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì; đa dạng các hình thức tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh,

c. Chỉ tiêu

100% CBGVNV thực nghiêm công tác phòng dịch và không để xảy ra dịch bệnh trong nhà trường

100% CB-GV-NV được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng trong công tác chăm sóc sức khỏe và bảo đảm an toàn cho trẻ.

100% các lớp được trang bị đầy đủ đồ dùng, phương tiện phục vụ bán trú, bố trí đồ dùng phù hợp, an toàn với trẻ.

Bếp ăn đảm bảo vệ sinh và thực hiện đúng quy trình chế biến bếp 1 chiều theo quy định.

100 % trẻ được kiểm tra sức khỏe 2l/năm

100 % trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ

Phần đầu tỷ lệ trẻ phát triển bình thường đạt ít nhất 85%.

100% lớp tổ chức tốt hoạt động ăn - ngủ và đảm bảo cho trẻ ăn đúng chế độ.

100% trẻ được theo dõi tiêm chủng, cân - đo theo quý, khám sức khỏe định kỳ 2 lần/năm và theo dõi tình trạng sức khỏe của trẻ đầy đủ, chính xác, kịp thời theo đúng quy định.

100 % các lớp được trang bị đầy đủ đồ dùng, phương tiện phục vụ bán trú, tủ thuốc phù hợp với trẻ.

100% trẻ được giáo dục kỹ năng sống, hành vi văn minh trong sinh hoạt, ý thức giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường trong và ngoài lớp.

100% các lớp có các biện pháp phòng chống trẻ suy dinh dưỡng, trẻ thừa cân, béo phì.

Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng cuối năm học giảm 1- 2% so với đầu năm. Trẻ béo phì cuối năm không tăng so với đầu năm.

100% CB-GV-NV được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng trong công tác chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng trẻ.

*** Đổi mới hoạt động giáo dục**

a. Yêu cầu

Thực hiện Chủ đề “*Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm*” phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và chủ động, linh hoạt, sáng tạo gắn kết các tiêu chí của Chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021-2025*” trong thực hiện Chủ đề.

Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn đội ngũ nâng cao năng lực phát triển Chương trình GDMN nhà trường trên cơ sở Chương trình do Bộ GDĐT ban hành nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em⁵; phát huy tính chủ động của cá nhân, nhóm tập thể, các tổ chức và gia đình của trẻ em để tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định của pháp luật

Đảm bảo chất lượng giáo dục công bằng, tiếp tục triển khai thực hiện giáo dục hòa nhập có chất lượng đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Nâng cao hơn nữa việc truyền thông về giáo dục trẻ khuyết tật, bảo đảm chính sách cho trẻ khuyết tật và cơ sở GDMN có trẻ khuyết tật học hoà nhập.

Tiếp cận các hoạt động âm nhạc đa văn hoá

Ứng dụng STEM/STEAM vào chương trình mầm non

b. Biện pháp

Tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp Một, trong đó chú trọng các giải pháp phối hợp giữa mầm non và tiểu học, phù hợp yêu cầu liên thông từ mầm non lên tiểu học.

Tiếp tục xây dựng và khai thác hiệu quả kho tài liệu, học liệu, các video trực tuyến dùng chung để hỗ trợ thực hiện Chương trình đồng thời hỗ trợ cha mẹ trẻ chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhà phù hợp với điều kiện của gia đình thông qua các ứng dụng zalo, viber, website nhà trường và các ứng dụng công nghệ khác đặc biệt trong bối cảnh diễn biến phức tạp của thiên tai, dịch bệnh. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong hoạt động hàng ngày của đơn vị. Tận dụng tiến bộ công nghệ để thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, nâng cao chất lượng giáo dục, hiệu quả quản lý. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý giáo dục mầm non, duy trì xây dựng các video clip tuyên truyền đến cha mẹ trẻ về những định hướng, đổi mới trong việc chăm sóc giáo dục trẻ chia sẻ trên Google Drive theo địa chỉ mamnonphugiao@gmail.com.

⁵ Quy định tại Phần Bốn - Hướng dẫn thực hiện Chương trình trong Chương trình GDMN do Bộ GDĐT ban hành

Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, trong đó tập trung phát triển Chương trình giáo dục nhà trường theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, LTLTT

Thực hiện hiệu quả Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non LTLTT” giai đoạn 2021 - 2025”; “tôi yêu Việt Nam”; chương trình Stem/Steam. Tổ chức thực hiện các đánh giá các Tiêu chí xây dựng trường mầm non LTLTT theo Kế hoạch số 626/KH-BGDĐT ngày 30/6/2021 trong đó tập trung xây dựng môi trường xanh - an toàn - thân thiện và đổi mới phương pháp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo quan điểm LTLTT;

Tham gia tập huấn, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục quyền con người nhằm tạo sự chuyển biến trong nhận thức của đội ngũ CBQL, GVMN về tầm quan trọng, ý thức bảo vệ quyền của trẻ em; tôn trọng nhân phẩm, các quyền và tự do của người khác và của trẻ em, góp phần bảo đảm quyền con người, quyền trẻ em trong các cơ sở GDMN⁶.

Thực hiện Thông tư số 16/TT - BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành về việc Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông, MN Tam Lập thực hiện thí điểm xây dựng thư viện đạt chuẩn, trang bị thư viện hướng tới thư viện đạt chuẩn theo quy định. Đồng thời cải tạo khu đất trống làm vườn tuổi thơ cho trẻ

Liên kết trung tâm tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh cho trẻ MG theo quy định tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT và các văn bản Bộ GDĐT đã ban hành.

Tham gia tập huấn Chương trình GDMN mới từ tháng 2/2024 theo Kế hoạch của Bộ GDĐT⁷; chuẩn bị các điều kiện thực hiện thí điểm theo hướng dẫn của Bộ GDĐT (nếu có)

c. Chỉ tiêu

Thao giảng: 4 tiết/1GV; Dự giờ: tối thiểu 16 tiết/1GV; Làm ĐDDC 2 bộ/1GV (có chất lượng sử dụng lâu dài).

Tổ chức cho trẻ khối Chồi- Lá làm quen với tiếng Anh

Tổ chức thi ĐDDH-ĐC tự tạo,

- Chuyên đề “Làm quen tiếng Anh; stem/steam” lớp lá 1.

- Chuyên đề “Làm quen tiếng Anh; stem/steam” lớp lá 2.

⁶ Quyết định số 1309/QĐ-TTg ngày 05 tháng 9 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án “Đưa nội dung giáo dục Quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân”; Kế hoạch số 668/KH-BGDĐT ngày 25/5/2023 của Bộ GDĐT Triển khai nhiệm vụ Bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non về thực hiện nội dung giáo dục quyền con người trong cơ sở giáo dục mầm non.

⁷ Quyết định số 2076 /QĐ-BGDĐT ngày 19/7/2023 về việc ban hành Kế hoạch triển khai các hoạt động xây dựng, ban hành Chương trình giáo dục mầm non mới, thay thế Quyết định số 4102/QĐ-BGDĐT ngày 07/12/2022.

- Chuyên đề “Tôi yêu VN” lớp chồi 1
- Chuyên đề “Kĩ năng sống (ứng phó khi có tình huống xấu xảy ra)” lớp chồi 2.
- Chuyên đề “Giáo dục lễ giáo” lớp mầm
- Chuyên đề “Nhận biết tập nói” nhóm trẻ.

100% giáo viên thực hiện Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” lồng ghép vào chương trình CSGD trẻ.

V. Nâng cao chất lượng, chuẩn hoá đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới

a. Yêu cầu

1. Kế hoạch số 446/KH-BGDĐT ngày 28/3/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Kế hoạch hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo.

2. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch tổng thể thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn của GVMN theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP và Đề án “Đào tạo Bồi dưỡng nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025”; tiếp tục thực hiện việc đánh giá đội ngũ CBQL, GV theo quy định. Thực hiện Kế hoạch số 65/KH-PGDĐT ngày 09/8/2023 về việc Thực hiện chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý, giáo viên mầm non năm học 2023 - 2024 và các năm tiếp theo.

3. Căn cứ các quy định hiện hành, bố trí bảo đảm tối thiểu 02 giáo viên/lớp, phát triển chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng trong tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo Chương trình GDMN.

4. Đổi mới hoạt động sinh hoạt chuyên môn đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực đội ngũ về phát triển chương trình giáo dục của nhà trường

b. Biện pháp

Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng tập huấn, tuyên truyền cho đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ; nâng cao

Tiếp tục tham mưu với các cấp lãnh đạo các chính sách của địa phương ưu đãi, tôn vinh, biểu dương đối với những nhà giáo tiêu biểu, có đóng góp tích cực hoặc có thành tích tiêu biểu tại địa phương, có chính sách thu hút giáo viên mầm non.

Vận động CBGVNV tham gia các lớp nâng cao trình độ chuyên môn

BGH đảm bảo thực hiện đồng bộ việc đổi mới quản lý giáo dục về 2 phương diện: phương thức quản lý và phong cách quản lý.

Tổ chức sinh hoạt hội đồng, chuyên môn đa dạng hình thức, chia sẻ, hỗ trợ giữa CBQL-GV và giữa GV-GV trong xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, quan tâm phát triển năng lực từng cá nhân, khuyến khích khả năng sáng tạo, ứng dụng công nghệ thông tin, giảm tải tối đa hồ sơ sổ sách mang tính hình thức, tránh gây áp lực cho giáo viên, phù hợp với điều kiện thực tiễn của trường, lớp và văn hoá địa phương.

Nhận định kịp thời và biểu dương, nhân rộng các cá nhân tiêu biểu điển hình tiên tiến trong đơn vị

Phổ biến pháp luật thông qua các buổi họp HĐSP, sinh hoạt chuyên môn, tuyên truyền trên thông tin đại chúng, website của nhà trường

Tổ chức tốt hội nghị viên chức đưa ra kế hoạch, chỉ tiêu thực hiện đạt hiệu quả.

Thành lập Ban tư vấn chuyên môn, tăng cường kiểm tra dự giờ theo kế hoạch kịp thời chấn chỉnh những tồn tại trong hoạt động, xây dựng kế hoạch kiểm tra từ nhóm lớp, tổ khối đảm bảo theo chỉ tiêu quy định, công tác kiểm tra chéo, dự giờ đột xuất các nhóm lớp, qua đó tư vấn, hướng dẫn bồi dưỡng hỗ trợ thúc đẩy phát triển,

Xây dựng kế hoạch học, tổ chức học BDTX. Theo dõi, đánh giá kết quả đúng, thực chất.

c. Chỉ tiêu

Triển khai tất cả các văn bản pháp quy của ngành kết hợp xây dựng phát triển nhà trường theo từng giai đoạn, từng năm học, kế hoạch tháng, tuần theo điều lệ trường mầm non.

100% CBGVCV thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn, chủ động làm việc có trách nhiệm, ý thức tự nguyện, tự giác, tránh hình thức đối phó.

4/14 GV được kiểm tra đánh giá hoạt động sư phạm ít nhất 1 lần/năm.

10 GV được kiểm tra chuyên đề 1 lần/năm 3/3 CD được kiểm tra chuyên môn,

100% lớp được kiểm tra các chuyên đề lễ giáo, vệ sinh, phòng chống dịch bệnh, tổ chức ăn ngủ...)

GV dự giờ đồng nghiệp ít nhất 14 tiết/ năm/1 giáo viên.

Giáo viên thao giảng 4 tiết/ năm/1 giáo viên.

Tổ chức thực hiện 3 công khai đầy đủ.

Tổ chức đánh giá chất lượng đội ngũ theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, Chuẩn hiệu trưởng trường mầm non đúng theo kế hoạch.

Phần đầu trình độ CBQL, GV đạt theo quy định mới 100 % trên chuẩn 87.5%

VI. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

a. Yêu cầu

1. Chủ động phối hợp với các ban ngành tổ chức xây dựng kế hoạch, lộ trình thu hút các nguồn lực xã hội cho phát triển GDMN giai đoạn 2019-2025;

2. Thực hiện hiệu quả phối hợp với đoàn thể, tổ chức xã hội để hợp tác, liên kết hỗ trợ công nghệ, kiến thức quản lý, chuyên môn, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ CBQL, GV, áp dụng các mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và trên thế giới vận dụng phù hợp với điều kiện địa phương để phát triển Chương trình.

b. Biện Pháp

Tham mưu địa phương quy hoạch xây dựng kế hoạch phát triển Cơ sở hạ tầng trong đó ưu tiên lồng ghép các nội dung xã hội hóa, các giải pháp tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển GDMN tại địa phương; tham mưu rà soát, điều chỉnh, bổ sung danh mục đầu tư công theo hướng ưu tiên các dự án xây dựng cơ sở GDMN tại cụm công nghiệp Tam Lập,

Tổ chức CBQL-GV tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ CBQL, GV, áp dụng các mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và trên thế giới vận dụng phù hợp với điều kiện Việt Nam và từng địa phương để phát triển Chương trình đối với các cơ sở GDMN.

3. Chỉ tiêu

100 % CBGV tham gia các lớp tập huấn, nghiên cứu tài liệu áp dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến nâng cao chất lượng CSNDGD

100 % trẻ đến trường được trang bị đầy đủ dụng cụ học phẩm

VII. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin.

1. Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025”⁸

a. Yêu cầu

Thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025”⁹, cụ thể:

⁸ Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25 /01/ 2022 của Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”; Quyết định số 1282/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2022 ban hành Kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025 của Bộ GDĐT.

⁹ Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25 /01/ 2022 của Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”; Quyết định số 1282/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2022 ban hành Kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025 của Bộ GDĐT.

Đổi mới mạnh mẽ phương thức quản lý, ứng dụng nền tảng số phục vụ quản trị trong nhà trường,

Huy động các nguồn lực tham gia để tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong cơ sở GDMN; Phát triển kho học liệu số, học liệu mở chia sẻ dùng chung trong cấp học GDMN;

b. Biện pháp

Khai thác kho tài liệu học liệu trực tuyến dùng chung, lựa chọn nền tảng, giải pháp phần mềm quản lý để hỗ trợ thực hiện và triển khai Kế hoạch giáo dục (KHGD) theo Chương trình GDMN. Hiệu quả, dễ sử dụng, có tính hệ thống và khoa học trong việc lưu trữ, dễ khai thác và chia sẻ tài nguyên; hỗ trợ tốt cho công tác quản lý của nhà trường và kiểm tra, giám sát; giám hồ sơ giấy trong việc xây dựng, thực hiện KHGD.

Đẩy mạnh việc sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử phù hợp với điều kiện của nhà trường và khả năng thực hiện của giáo viên. Lựa chọn và triển khai các ứng dụng, các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý trường học như: lập kế hoạch, theo dõi chỉ đạo, quản lý bán trú, quản lý về đồ dùng, thiết bị, đồ chơi... của các đơn vị có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định và đảm bảo tính liên thông trực tuyến từ cơ sở GDMN tới cấp phòng để đảm bảo chất lượng quản lý, giám sát.

Tăng cường ứng dụng phương thức trực tuyến để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo, dự giờ và tổ chức sinh hoạt chuyên môn; bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

Chuẩn hóa CSDL ngành và dữ liệu PCGD-XMC.

Tham mưu lãnh đạo các cấp trang bị các công nghệ thông tin (máy tính, bản tương tác, Ti vi)

Có định kì rà soát đánh giá các trang thiết bị cũng như hiệu quả sử dụng

c. Chỉ tiêu.

100 % CBQLGV thực hiện quản lý, xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục bằng phần mềm quản lý Giáo dục (PMS)

100 % giáo viên thiết kế bài giảng điện tử 2 bài 1 năm

100 % trẻ Mẫu giáo được làm quen CNTT

100 % viên chức cập nhật thông tin dữ liệu Quốc gia

BGH thực hiện ứng dụng Chữ kí số

Tài chính nhà trường không dùng tiền mặt

2. Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào chương trình giáo dục cấp GDMN

a. yêu cầu

Nâng cao năng lực đội ngũ ứng dụng CNTT trong tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho trẻ em, trong đó đặc biệt lưu ý công tác bồi dưỡng năng lực số hoá tài liệu, học liệu và nội dung giáo dục, khả năng chủ động tham gia các khoá bồi dưỡng, tập huấn online của giáo viên; đổi mới hoạt động sinh hoạt chuyên môn về việc sử dụng được các phần mềm ứng dụng cơ bản trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em và quản lý nhóm, lớp;

b. Biện pháp

Tham mưu tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực số, phát triển kỹ năng số cho đội ngũ CBQL, GV, nhân viên.

Triển khai hệ thống bồi dưỡng giáo viên đảm bảo 100% nhà giáo có hồ sơ và tài khoản sử dụng để tự bồi dưỡng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu.

VIII. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non

a. Yêu cầu

1. Chủ động thông tin, tiếp tục đẩy mạnh hoạt động truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ về đổi mới và phát triển GDMN.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong cơ sở GDMN; đa dạng các kênh truyền thông, lồng ghép các hình thức và phương tiện truyền thông đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan toả sâu rộng nhằm thúc đẩy công tác phối hợp giữa cơ sở GDMN với gia đình và đoàn thể, tổ chức xã hội ngoài cơ sở GDMN cùng chăm lo phát triển GDMN

3. Đẩy mạnh truyền thông việc đổi mới chương trình Giáo dục, phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả,

4. Khuyến khích CBQL, nhà giáo, nhân viên tăng cường viết bài và đưa tin về gương người tốt việc tốt, các hoạt động của ngành tại đơn vị nhằm tạo sức lan toả trong cộng đồng.

b. Biện pháp

Phối hợp với các cơ quan thông tin tăng cường thông tin, truyền thông về GDMN, tôn vinh các tấm gương điển hình, tiêu biểu có nhiều đóng góp phát triển GDMN.

Tăng cường công tác tuyên truyền đối với cha mẹ trẻ và cộng đồng trong việc tăng tỷ lệ huy động trẻ đến trường, đặc biệt quan tâm tăng tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ đến trường.

Các lớp xây dựng bảng tuyên truyền phong phú nội dung, hình thức đa dạng.

Phối hợp đài truyền thanh xã tuyên truyền bài viết nuôi con theo khoa học, chương trình Giáo dục mầm non phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, ban ngành trong việc tổ chức thực hiện công tác thông tin truyền thông về GDMN, đặc biệt là phổ cập GDMNT5T trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Xây dựng video hướng dẫn các bậc cha mẹ nội dung và phương pháp chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình nếu trẻ phải nghỉ ở nhà để phòng chống dịch bệnh.

Tăng cường phổ biến và hướng dẫn CBGVNV thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN, phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ khoa học cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức như sinh hoạt chuyên môn, họp phụ huynh, bảng tin.

Thành lập tổ kiểm duyệt đăng bài tuyên truyền qua website nhà trường.

Báo cáo định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Phòng GDĐT 02 lần/ năm vào cuối mỗi học kỳ.

c. Chỉ tiêu

100% các lớp có bài viết tuyên truyền kiến thức nuôi con theo khoa học, chương trình giáo dục mầm non, phòng chống các bệnh .

CBGVNV thường xuyên cập nhật, đăng tải tin tức, hàng tuần tổ phụ trách tuyên truyền thông qua cổng webste của trường.

1 bài/tháng gửi đài phát thanh xã

6/6 nhóm lớp thành lập nhóm zalo thông tin và truyền thông về công tác CSNDGD trẻ

IX. Triển khai hiệu quả công tác thống kê, báo cáo về GDMN

Tổ chức thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ về GDMN theo Thông tư số 26/2019/TT-BGDĐT ngày 30/12/2019 (tại địa chỉ csdl.moet.gov.vn); dữ liệu được cập nhật 02 kỳ/năm học (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ và chính xác theo quy định tại Thông tư số

24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về Chế độ báo cáo thống kê ngành giáo dục; thực hiện lịch báo cáo định kỳ theo quy định văn thư thường xuyên rà soát, cập nhật, tổng hợp đầy đủ thông tin hồ sơ về cơ sở GDMN, nhóm lớp, trẻ, đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên), cơ sở vật chất, tài chính... đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác và cập nhật vào hệ thống cơ sở dữ liệu ngành theo quy định;

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ theo Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT (địa chỉ truy cập: <http://pcgd.moet.gov.vn>); cập nhật đầy đủ thông tin về trẻ em, đội ngũ, CSVC...trên hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ. Chuyên môn, giáo viên khối lá cập nhật, bổ sung đầy đủ số liệu trẻ em các độ tuổi vào phần mềm; tăng cường công tác kiểm tra, rà soát, cập nhật đầy đủ thông tin lên hệ thống, đối chiếu dữ liệu giữa các hệ thống báo cáo của đơn vị để đảm bảo chính xác.

Định kỳ gửi báo cáo kết quả thực hiện PCGD-XMC năm 2023 về Phòng GDĐT theo thời gian quy định.

X. Công tác thi đua.

1. Yêu cầu:

Đơn vị đăng ký thi đua đầu năm giữ vững các danh hiệu thi đua đã đạt. Tiếp tục xây dựng, phát hiện, bồi dưỡng các nhân tố mới và nhân rộng các điển hình tiên tiến trong đơn vị.

Thực hiện kế hoạch đổi mới mục tiêu nội dung chương trình bồi dưỡng GVMN. nhằm đảm bảo chất lượng đội ngũ tương ứng trình độ được đào tạo và bồi dưỡng.

Tăng cường và sáng tạo trong việc sáng tác và tổ chức bài hát dân ca, trò chơi dân gian lồng ghép vào hoạt động giáo dục trẻ trong ngày lễ hội, tết Nguyên Đán.

* CBGVNV không sinh con thứ 3 trở lên

2. Biện pháp

Thông qua Hội nghị cán bộ công chức, vận động cán bộ, giáo viên đăng ký thi đua đạt các thành tích cao trong năm học, cam kết không sinh con thứ 3

Nhân rộng giáo viên điển hình trong đơn vị.

Mỗi giáo viên sáng tác, sưu tầm ít nhất 1 bài hát dân ca, 1 trò chơi dân gian lồng ghép vào hoạt động giáo dục trẻ trong ngày để chuẩn bị cho việc tổ chức Liên hoan “hát dân ca, trò chơi dân gian mầm non”.

Vận động giáo viên tham gia dự thi giáo viên dạy giỏi, cấp dưỡng giỏi các cấp, viết sáng kiến kinh nghiệm đạt kết quả cao, áp dụng vào công việc thực tế trong đơn vị, sáng tạo trong công việc, làm tốt công tác chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trong nhà trường.

3. Chỉ tiêu:

- Chi bộ: đạt Trong sạch - vững mạnh xuất sắc.
- Đơn vị: đạt LĐTT.
- LĐTT huyện khen: 04;
- CBGVNV 23/24 đạt LĐTT.
- Đăng ký SKKN: 14 bài; cơ sở: 9 bài; huyện 6 bài, tỉnh 01.
- CSTĐCS: 04 người.
- GVG-CDG: cơ sở 14/16 GV-CD.
- 24/24 CBVC hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên
- Chuyên cần đạt: 93%; Bé ngoan đạt: 90%. Riêng trẻ 5 tuổi: chuyên cần đạt 95%; bé ngoan đạt: 93%.
- Trẻ phát triển bình thường đạt tỷ lệ 85% trở lên, phần đầu đến cuối năm giảm 1-2 % trẻ SDD
- Hoàn thành công nhận đạt Phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi.
- Tổ chức tốt các hội thi, phong trào trong nhà trường.
- 100 % CBGVNV cam kết không xin con thứ 3 trở lên

XI. Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ - Tiểu đề án 2

Tiếp tục thực hiện mục tiêu tổng quát của Chiến lược Quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 19/2002/QĐ-TTg ngày 21/1/2002.

Thực hiện Tiểu đề án 2 theo kế hoạch.

100% CBGVNV nữ đạt gia đình văn hóa; giỏi việc trường - đảm việc nhà.

XII. Thực hiện ngày pháp luật

Tổ chức học tập, quán triệt phổ biến các văn bản luật, sách pháp luật... trong các buổi họp HĐSP, tham gia thi trực tuyến, các buổi sinh hoạt chuyên môn hay lồng ghép trong các cuộc thi như: tổ chức tọa đàm, giao lưu, trao đổi về một số nội dung pháp luật cần thiết liên quan đến Giáo dục Đào tạo...

Tham mưu thường xuyên bổ sung sách pháp luật vào tủ sách pháp luật của nhà trường.

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị được triển khai thực hiện “Ngày pháp luật” bảo đảm tính thực tiễn, đồng bộ và hiệu quả.

Tìm hiểu pháp luật qua các phương tiện thông tin đại chúng.

XIII. Thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường

Triển khai lại quy chế làm việc và kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của nhà trường.

Trang bị bổ sung tủ sách, hòm thư góp ý, bảng thông tin trong nhà trường.

Công khai thu - chi đúng nguyên tắc và kịp thời 3 tháng/lần (tháng 10, 01, 04, 07) trong các phiên họp hội đồng sư phạm.

Xây dựng quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn.

Thực hiện tốt công tác 3 công khai tại đơn vị thông qua bảng tuyên truyền, trang website nhà trường

Công khai công tác nâng lương (một năm 2 đợt), khen thưởng cuối năm (tháng 5), nâng lương trước thời hạn đối với CBGVNV tiêu biểu.

Thực hiện tốt chế độ BHYT, BHXH và chế độ chính sách của ngành.

Thực hiện cải cách hành chính các hình thức báo cáo văn bản trình bày qua máy vi tính, đúng theo qui định của các loại văn bản.

Thực hiện tốt công tác lãnh đạo của Đảng, phối hợp giữa đoàn thể trong nhà trường, trong địa phương.

Cải tiến phong cách làm việc, sắp xếp lại hồ sơ sổ sách, cập nhật và khai thác, bảo quản cơ sở dữ liệu về quản lý CBGVNV, củng cố ban chỉ đạo (QĐ thành lập ban chỉ đạo và các văn bản chỉ đạo).

Bổ sung việc thực hiện quy chế dân chủ tại cơ sở.

Tổ chức tốt Hội nghị CBVC.

Thực hiện tốt chế độ tiền lương mới đối với công chức viên chức ngành giáo dục.

Thực hiện quy chế dân chủ theo bảng đánh giá xếp loại thi đua.

Phần C : TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu

Triển khai kế hoạch đến toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên trong nhà trường; hướng dẫn các tổ chuyên môn, giáo viên xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học

Thường xuyên kiểm tra đôn đốc thực hiện mục tiêu kế hoạch đề ra

Tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện mục tiêu kế hoạch năm học

Kiện toàn ban kiểm tra nội bộ trường học, BHDNV trường đề tư vấn thúc đẩy nâng cao trình độ chuyên môn và thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ đề ra

2. Công đoàn

Thường xuyên phối kết hợp nhà trường thực hiện tốt công tác bồi dưỡng đội ngũ, phát động các phong trào thi đua, bình xét thi đua

Chăm lo đời sống và bảo vệ lợi ích cho đội ngũ CBGVNV

3. Đoàn thanh niên

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của đoàn thanh niên xây dựng kế hoạch phối hợp nhà trường đôn đốc thanh niên thực hiện nghiêm túc kế hoạch năm học

4. Các tổ chuyên môn- văn phòng

Căn cứ kế hoạch nhà trường xây dựng, tổ chức thực hiện nghiêm túc kế hoạch của tổ,

Kiểm tra đôn đốc các thành viên trong tổ thực hiện mục tiêu kế hoạch đề ra trong năm học

Nâng cao ý thức trách nhiệm, phát huy vai trò cá nhân trong nhà trường

Kiểm tra đôn đốc các thành viên trong tổ thực hiện mục tiêu kế hoạch đề ra trong năm học

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 của trường mầm Non Tam Lập yêu cầu các bộ phận, cá nhân trong đơn vị thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc liên hệ trực tiếp lãnh đạo nhà trường để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT Phú Giáo;
- Đảng uỷ xã Tam Lập ;
- HDND xã Tam Lập;
- CBGVNV trong đơn vị;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Mộng Thu

Phê duyệt của Phòng GDDT

.....
.....
.....
.....
.....

KẾ HOẠCH
Công tác trọng tâm năm học 2023-2024

STT	Nội dung công việc trọng tâm	Bộ phận
-----	------------------------------	---------

		thực hiện
Tháng 8,9/ 2023		
1	Tổ chức họp liên tịch, HĐSP , phân công, phân nhiệm công tác đầu năm, sinh hoạt chuyên môn(trực tuyến, online)	CBGVNV
2	Ra quyết định phân công nhiệm vụ cho CBVC và công tác kiêm nhiệm.	HT
3	Tu sửa đồ chơi, bổ sung đồ dùng đồ chơi, trang thiết bị các lớp	BGH
4	Tham gia các lớp BD nâng cao năng lực đội ngũ do Sở GDĐT tổ chức; tiếp tục học BD chuyên môn hè và học BDTX	CBGVNV
5	Tổ chức khai giảng và báo cáo sau khai giảng	BGH-GV
6	Phối hợp công đoàn- địa phương tổ chức Trung Thu cho trẻ	BGH-CD-ĐTN
7	Báo cáo trên hệ thống cơ sở dữ liệu, lập và gửi báo cáo bậc học Mầm non trên hệ thống CSDL.	VT
8	Tham gia Hội nghị tổng kết năm học 2022-2023, triển khai nhiệm vụ năm học 2023-2024.	BGH
9	Tổ chức họp PHHS	CBQL-GV
10	Truyền truyền công tác phòng bệnh	CBGVNV
Tháng 10/2023		
1	Tổ chức họp hội đồng trường, HĐSP, sinh hoạt chuyên môn	CBGVNV
2	Báo cáo Phòng MN về tình hình đầu năm học 2023-2024	HT
3	Tham gia các lớp bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ CBQL- GDMN năm 2023	CBQL-GV
4	Đón đoàn kiểm tra kiểm tra đảm bảo ATTP Trung tâm Y tế	CBGVNV
5	Tổ chức Hội nghị CBVC năm học 2022-2023 (01/10/2023)	CBGVNV
6	Phối hợp công đoàn tổ chức KN 20/10	BGH
STT	Nội dung công việc trọng tâm	Bộ phận thực hiện
7	Tổ chức kiểm tra theo kế hoạch KT nội bộ	BHDNV

8	Ra quyết định thành lập các Ban thực hiện các cuộc vận động, hội đồng thi đua khen thưởng, kỷ luật, Ban chăm sóc sức khỏe trẻ...	BGH
9	Duyệt kế hoạch giáo dục của chuyên môn, tổ khối, giáo viên	BGH-GV
10	Xây dựng kế hoạch thu chi ngoài ngân sách.	BGH-KT
Tháng 11/2023		
1	Tổ chức họp liên tịch, HĐSP	CBGVNV
2	Phát động phong trào thi đua lập thành tích chào mừng 20/11	HĐTĐ
3	Tham gia kiểm tra chuyên môn các trường	BGH
4	Tham gia thi giáo viên-cấp dưỡng giỏi cơ sở	GV
4	Tổ chức họp mặt 20/11	CBGVNV
5	Kiểm tra Công tác đảm bảo an toàn, công tác vệ sinh phòng bệnh phòng dịch, công tác chăm sóc nuôi dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm, môi trường xanh -sạch đẹp.	BKT
6	Kiểm tra chuyên môn chuyên đề 3 GV, 1 CD, HĐSP 1	BHDNV
7	Tham gia các lớp BDTX, nâng cao năng lực CBQL-GV	CBQL-GV
8	Họp cán bộ quản lý, giáo viên mầm non cốt cán	CBQL-GV
9	Thực hiện các Chuyên đề: Xây dựng trường MN lấy trẻ làm trung tâm”; Chuyên đề “ Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ trong các cơ sở GDMN; Chương trình “Tôi yêu Việt Nam”	CBQL-GV
10	Thực hiện hồ sơ PCGDMNTNT năm 2024	CBQL-GV
Tháng 12/2023		
1	Tổ chức họp liên tịch, HĐSP, sinh hoạt chuyên môn	CBGVNV
2	Kiểm tra việc thực hiện “Đánh giá Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi” lớp Lá. Hoàn thành hồ sơ PCGDMNTNT	PHTCM-GV
3	Báo cáo sơ kết học kỳ I..	HT
4	Tham gia các lớp bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ CBQL GDMN năm 2023	CBQL-GV
5	Kiểm tra HĐSP 1GV, chuyên đề 3 GV, 1 CD	BHDNV
6	Kiểm kê tài sản, tài chính, văn thư	BGH-TTND
STT	Nội dung công việc trọng tâm	Bộ phận thực hiện
7	Tổ chức cho trẻ tọa đàm KN ngày 22/12	GV
8	Tham gia thi lí thuyết giáo viên giỏi cấp huyện	GV

Tháng 1/2024		
1	Tổ chức họp liên tịch, HĐSP, sinh hoạt chuyên môn	CBGVNV
2	Lập dự toán kinh phí trong năm 2024.- kiểm tra tài chính	KT-HT
3	Tổ chức hội thi làm đồ dùng dạy học tại cơ sở	BGH
4	Kiểm tra chuyên đề 2, CD 1 người	BKT
5	Chăm và nộp SKKN về phòng	HĐKH
6	Tham gia thi thực hành GV giỏi- CD giỏi cấp Huyện- Tỉnh	GV
7	Tham gia kiểm tra các trường	BGH
9	Tổ chức bé vui xuân, trò chơi dân gian	CBGVNV
10	Đón đoàn kiểm tra chuyên ngành PGD	CBGVNV
11	Tổ chức Bé vui xuân năm 2-24	CBGVNV
Tháng 2/2024		
1	Tổ chức họp HĐSP, Chuyên môn	CBGVNV
2	Tham gia họp CBGV cốt cán	CBQL-GV
3	Kiểm tra công tác vệ sinh dinh dưỡng, y tế	BKTNB
4	Đón đoàn kiểm tra tình hình hoạt động sau tết	BGH
5	Tiếp tục tham gia học BDTX năm học 2023-2024	CBQLGV
6	Kiểm tra CM cấp dưỡng, HĐSPNG 1 GV, chuyên đề 2 GV	BKTNB
7	Tham gia họp cán bộ quản lý, giáo viên mầm non cốt cán	QLGV cốt cán
Tháng 3/2024		
1	Đánh giá xếp loại, lập danh sách kết quả BDTX về PGD	HS-GV
2	Tổ chức kiểm tra HĐSPNG, chuyên đề	GV-CD
4	Đánh giá kết quả sức khỏe trẻ	BGH
5	Phối hợp công đoàn tổ chức KN ngày 8/3	BKT
6	Tổ chức chăm thi đồ dùng tự tạo đợt 2	YT
7	Hoàn thành hồ sơ PC trẻ 5 tuổi	BGH
8	Lập dự trù sửa chữa hè 2024	HT
9	Tham gia kiểm tra các trường	BGH
10	Duyệt thừa giờ tháng 3/2024.	BGH
Tháng 4/2023		
STT	Nội dung công việc trọng tâm	Bộ phận thực hiện
1	Họp HĐSP sinh hoạt chuyên môn	CBGVNV

2	Tham gia tuyên truyền KN ngày giải phóng MN 30/4; 1/5	CBGVNV
3	Xây dựng nhu cầu biên chế năm học 2024-2025	HT
5	Báo cáo tổng kết năm học 2023-2024 về phòng Mầm Non	PHT
6	Nhận xét đánh giá trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình	PHT
7	Kiểm tra chuyên môn, chuyên đề theo kế hoạch	BKT
8	Báo cáo tổng kết đánh giá sử dụng Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi	PHT
9	Kiểm tra các chuyên đề: Tôi yêu Việt Nam; Đẩy mạnh công tác phòng chống bạo hành trẻ trong CSGDMN	BGH
Tháng 5/2024		
1	Tổ chức kỷ niệm ngày 19/5 ngày sinh nhật Bác	CBGVNV-HS
2	Tổ chức đánh giá xếp loại CCVC, chuẩn Nghề nghiệp HT,PHT,GV	HT
3	Lên kế hoạch phân công trực hè	HT
4	Chuẩn bị văn nghệ, chương trình, kinh phí tổ chức tổng kết	CM-GV
5	Họp hội đồng trường, HĐSP	CBGVNV
6	Đánh giá kết quả thực hiện các chuyên đề	HT
7	Điều tra các cháu trong độ tuổi.	PHT-GV
8	Báo cáo công tác thực hiện công nghệ thông tin	PHT
9	Lên kế hoạch tu sửa hè.	HT
10	Tổng kết năm học kết hợp tổ chức tết thiếu nhi 1/6	CBGVNV
11	Hoàn thành hồ sơ đề nghị khen thưởng đơn vị, cá nhân.	HT
12	Tổ chức họp PHHS cuối năm	BGH-GV
Tháng 6,7,8/2024		
1	Tham gia trực hè	CBGVNV
STT	Nội dung công việc trọng tâm	Bộ phận thực hiện
2	Xây dựng kế hoạch BD chuyên môn nghiệp vụ MN hè 2024, BDTX 2024-2025	BGH

3	Tham gia các lớp BD chuyên môn nghiệp vụ mầm non huyện tổ chức	CBGVNV
5	Dự tổng kết và triển khai nhiệm vụ năm học 2024-2025	GDMN
6	Thành lập hội đồng tuyển sinh năm học 2024-2025	BGH
7	Lên kế hoạch sửa chữa, bổ sung trang thiết bị cho năm học mới	HT
8	Tham gia hội nghị triển khai phương hướng nhiệm vụ 2024-2025	BGH
9	Lao động vệ sinh trường lớp.	CBGVNV
10	Họp PHHS cuối năm đánh giá kết quả CS,ND,GD và báo cáo kết quả thu chi năm 2023-2024 và thông qua dự kiến các khoản thu chi năm học 2024-2025.	BGH-GV

